

Số: **930/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1132/2026/TLST-HN ngày 07 tháng 9 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Quốc V, sinh 1989; Nơi thường trú: 26 tổ 2, phường L, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 26 ngách 1194/90 đường L, phường L, thành phố Hà Nội;

2. Chị Nguyễn Thu Q, sinh 1994; Nơi thường trú: P7-C4B T, phường G, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 30 ngách 1 ngõ 186 đường B, phường G, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thu Q đăng ký kết hôn ngày 08/6/2017 tại UBND phường L1, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là phường L, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do sự khác biệt giữa quan điểm sống, lối sống. Nay anh V, chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình

ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn H (nam), sinh ngày 07/7/2017 và cháu Nguyễn Ánh D (nữ) sinh ngày 07/7/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị Nguyễn Thu Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Ánh D, anh Nguyễn Quốc V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 10.000.000 đồng/tháng.

[3] *Về tài sản, nhà ở, vay nợ chung*: Không có.

[4] *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thu Q phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Quốc V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thu Q.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thu Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Tuấn H (nam), sinh ngày 07/7/2017 và cháu Nguyễn Ánh D (nữ) sinh ngày 07/7/2020. Anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 9/2026, cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quốc V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, nhà ở, vay nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Quốc V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004985 ngày 04/9/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 - Hà Nội;
- UBND phường L, Hà Nội (theo Trích lục kết hôn bản sao số 580 ngày 10/6/2026);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An

